

Phú Thọ, ngày 17 tháng 9 năm 2025

BÁO CÁO

Tổng kết công tác chuyên môn năm học 2024 – 2025

I. Đặc điểm tình hình

1. Tổng số giáo viên: 98 giáo viên

2. Về trình độ chuyên môn:

- Trình độ: Tiến sĩ: 03; Thạc sĩ: 57; Cử nhân: 38
- Chức danh nghề nghiệp: 02 giáo viên dự bị đại học hạng I; 33 giáo viên dự bị đại học hạng II; 63 giáo viên dự bị đại học hạng III.

3. Thuận lợi và khó khăn

- Thuận lợi:

+ Đảng ủy Ban Giám hiệu luôn chủ động, sát sao chỉ đạo từ việc xây dựng Kế hoạch chuyên môn đến công tác chỉ đạo, điều hành các hoạt động chuyên môn của Nhà trường một cách khoa học, kịp thời và phù hợp với tình hình thực tế trong năm học cũng như yêu cầu đổi mới của ngành giáo dục. Đó là nguồn động viên to lớn để đội ngũ thầy cô giáo và học sinh Nhà trường quyết tâm hoàn thành tốt nhiệm vụ chuyên môn trong năm học. Sự phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị chức năng với các TBM/NCM trong nhà trường để thực hiện các nhiệm vụ về công tác chuyên môn.

+ Tập thể giáo viên Nhà trường luôn đoàn kết, nhiệt tình và trách nhiệm trong công tác giảng dạy, luôn chủ động đổi mới, sáng tạo hình thức kỹ thuật và phương pháp trong giảng dạy, ứng dụng CNTT nhằm đáp ứng được yêu cầu đổi mới công tác chuyên môn của Nhà trường, cũng như yêu cầu chất lượng đầu vào ngày càng cao của các trường đại học trọng điểm.

+ Thầy cô giáo trong Nhà trường luôn tích cực trong công tác bồi dưỡng, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, chủ động nghiên cứu tiếp cận chương trình GDPT 2018 một cách hiệu quả. Tích cực đổi mới hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá theo kì thi tốt nghiệp THPT.

+ Học sinh nhà trường phần lớn đều đã xác định được động cơ, mục đích học tập, có tinh thần trách nhiệm, ý thức cao trong quá trình học tập và rèn luyện.

- Khó khăn:

+ Giáo viên nhà trường chưa được tổ chức tập huấn, bồi dưỡng về thực hiện chương trình GDPT mới; hệ thống các tài liệu thiết bị dạy học chương trình mới chưa được trang bị gây ra những khó khăn nhất định trong quá trình tìm hiểu, thực hiện khi tiếp cận Chương trình GDPT mới.

+ Cơ sở vật chất, phương tiện thiết bị phục vụ công tác giảng dạy và học tập của nhà trường vẫn còn thiếu thiết bị mới trong khi các phương tiện, thiết bị cũ ngày càng xuống cấp: Loa, máy chiếu, máy in kém chất lượng, hệ thống phòng thí nghiệm thiếu nhiều thiết bị; phòng học tin học xuống cấp, thiếu máy tính, máy chiếu, không

có điều hòa gây khó khăn cho quá trình tổ chức thực hành trên máy tính đối với các lớp học sinh.

+ Đội ngũ giáo viên có trình độ chuyên môn ở một số bộ môn chưa đồng đều.

+ Trình độ, khả năng nhận thức của học sinh không đồng đều, vẫn còn một số học sinh không có động lực học tập và rèn luyện, ý thức học tập, rèn luyện chưa cao nên đã gây những khó khăn, trở ngại cho giáo viên trong quá trình tổ chức giảng dạy.

+ Nhiệm vụ NCKH đã được CBVC quan tâm cả về số lượng, phạm vi nghiên cứu, tuy nhiên, nguồn kinh phí dành cho hoạt động NCKH, sáng kiến còn hạn chế hầu như không có.

II. Kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ

1. Công tác chính trị, tư tưởng

- Toàn thể giáo viên trong nhà trường đều chấp hành tốt mọi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy chế, quy định của Nhà trường. Thực hiện nghiêm túc những điều cán bộ viên chức không được làm.

- Các thầy cô giáo luôn tích cực học tập và làm theo tấm gương đạo đức, tư tưởng, phong cách Hồ Chí Minh, không ngừng học tập nâng cao chuyên môn nghiệp vụ, bản lĩnh chính trị cách mạng.

- Các thầy cô giáo đều có ý thức kỉ luật tốt, có tinh thần trách nhiệm cao trong công tác. Đoàn kết nhất trí, tương trợ giúp đỡ lẫn nhau hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- 100% thầy cô giáo tham gia tích cực các phong trào do Nhà trường và Công đoàn trường phát động.

2. Đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu

Bảng 1. Công tác tuyển sinh và xét chuyển học sinh

Chỉ tiêu	Kết quả	Ghi chú
1. Tuyển đủ chỉ tiêu năm học 2024 – 2025;	Đạt	Tuyển được 1.200 Hs
2. 100% học sinh và giáo viên được thông tin hiểu rõ quy trình xét chuyển của Nhà trường	Đạt	
3. 95% trở lên HS đủ điều kiện xét chuyển vào các cơ sở giáo dục Đại học	Vượt chỉ tiêu	941/950 HS đủ điều kiện chiếm 99,1%

Bảng 2. Công tác bồi dưỡng học sinh

Chỉ tiêu	Kết quả	Ghi chú
1. 100% các TBM/NCM xây dựng đề cương chi tiết, lịch trình giảng dạy, kế hoạch chuyên môn bám sát vào kế hoạch chuyên môn của Nhà trường và được thể hiện bằng các hoạt động, chỉ tiêu cụ thể;	Đạt	
2. 100% các TBM/NCM triển khai quản lý giáo án kế hoạch lên lớp trên không gian mạng;	Đạt	
3. 100% các TBM/NCM xây dựng kế hoạch tự kiểm tra nội bộ chuyên môn nghiệp vụ;	Đạt	

4.100% GV bám sát chế độ làm việc của giáo viên, kế hoạch công tác chuyên môn, kế hoạch giảng dạy và học tập để xây dựng kế hoạch cá nhân thực hiện trong năm học.	Đạt	
5. Trong số học sinh đủ điều kiện xét chuyển vào các cơ sở giáo dục đại học có 95% học sinh đạt rèn luyện khá trở lên, 15% - 20% học sinh đạt học lực giỏi, 40%-50% học sinh đạt học lực khá.	+ 100% HS đạt rèn luyện Khá trở lên: Vượt chỉ tiêu. + 41.2% học sinh đạt học lực Giỏi: Vượt chỉ tiêu + 40.7% HS đạt học lực khá trở lên: Đạt	

Bảng 3. Công tác NCKH, sáng kiến kinh nghiệm, chế độ làm việc

Chỉ tiêu	Kết quả	Ghi chú
1. 100% giáo viên thuộc các môn: Toán, Lí, Hoá, Sinh, Văn, Sử, Địa, Tiếng Anh, Tin, RLSK&HĐGD có đề tài NCKH hoặc SKKN;	Đạt	
2. 80% các đơn vị chức năng thuộc khối hành chính có các giải pháp nâng cao hiệu quả công việc.;	100% Vượt chỉ tiêu	
3. 100% giáo viên đảm bảo định mức chế độ làm việc (tính thi đua).	Đạt	

Bảng 4. Công tác bồi dưỡng, tự bồi dưỡng giáo viên

Chỉ tiêu	Kết quả	Ghi chú
1. 50% giáo viên toàn trường tiếp tục tham gia Chương trình "Giáo viên tâm huyết sáng tạo" năm học 2024-2025	24%	do NT lựa chọn và giao nhiệm vụ
2.100% giáo viên tham gia bồi dưỡng, tự bồi dưỡng theo hướng tiếp cận chương trình GDPT 2018 và kỳ thi tốt nghiệp THPT 2025, kỳ thi đánh giá năng lực của ĐHSP Hà Nội, kỳ thi đánh giá năng lực của ngành công an.	Đạt	

3. Công tác tuyển sinh, tổ chức bồi dưỡng

3.1. Công tác tuyển sinh

Năm học 2024-2025, là năm đầu tiên Nhà trường được Bộ Giáo dục và Đào tạo giao 1.200 chỉ tiêu, tăng 100 chỉ tiêu so với năm học 2023-2024, đây là kết quả của nhiều năm liên tiếp Nhà trường luôn tuyển đủ chỉ tiêu được giao và nhu cầu học tập của học sinh người dân tộc thiểu số miền núi phía Bắc cũng như trong cả nước vẫn còn nhiều.

Nhà trường đã tiến hành tuyển sinh theo Công văn phê duyệt số 2619/BGDĐT-GĐT, ngày 31 tháng 5 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Kết quả đạt được như sau:

- Nhà trường đã thực hiện công tác tuyển sinh theo đúng các quy định và văn bản chỉ đạo, hướng dẫn hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Ủy Ban Dân tộc;
- Công tác truyền thông tuyển sinh của Nhà trường được triển khai đồng bộ có hệ thống, huy động toàn thể cán bộ giáo viên Nhà trường tham gia; đã thông tin được chính sách dự bị đại học một cách rộng rãi đến con em đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, vùng sâu, vùng xa;
- Tuyển sinh năm học 2024 - 2025 tiếp tục ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong công tác tuyển sinh, chỉ đạo có trọng tâm, trọng điểm giúp cho công tác tuyển sinh thực hiện nhanh, gọn, hiệu quả đảm bảo công khai, nghiêm túc, công bằng.
- Thực hiện nghiêm túc quy định của Chính phủ về quy định bãi bỏ yêu cầu nộp, xuất trình sổ hộ khẩu khi thực hiện thủ tục hành chính, thực hiện tra cứu và khai thác thông tin từ CSDLQGvDC.
- Nhà trường tổ chức tuyển sinh từ ngày 15/7/2024 đến ngày 30/9/2024, tuyển đúng đối tượng, đúng vùng tuyển, đúng chỉ tiêu được giao là **1.200** học sinh theo 11 tổ hợp môn (Toán - Lí - Hóa; Toán - Hóa - Sinh; Văn - Sử - Địa; Toán - Văn - Tiếng Anh; Toán - Lí - Tiếng Anh; Toán - Văn - Sử; Toán - Hóa - Tiếng Anh; Toán - Sinh - Tiếng Anh, Ngữ Văn - GDCD - Tiếng Anh, Ngữ Văn - Sử - GDCD, Ngữ Văn - Địa - GDCD). Tổ chức xác nhận nhập học và nhập học cho học sinh đảm bảo an toàn, thuận tiện không gây phiền hà cho phụ huynh và học sinh. Tiến hành báo cáo UBND và Bộ GD&ĐT đúng quy định.

Bảng 1: Số liệu tuyển sinh năm học 2024-2025

Tổ hợp môn	Toán, Lí, Hóa	Toán, Hóa, Sinh	Văn, Sử, Địa	Toán, Văn, Anh	Toán, Lí, Anh	Toán, Văn, Sử	Toán, Hóa, Anh	Toán, Sinh, Anh	Văn, Sử, GD CD	Văn, Địa, GD CD	Văn, GD CD, Anh	Tổng
Số HS trúng tuyển nhập học	239	79	527	218	45	66	0	01	11	34	05	1.225

+ Quy mô, các hệ, ngành đào tạo

Năm học 2024-2025, Nhà trường có quy mô 1.200 học sinh, có 1 hệ dự bị đại học với 11 tổ hợp môn khác nhau (có 03 tổ hợp mới D66, C19, C20), chia thành 36 lớp tăng 03 lớp so với năm học 2023-2024, cụ thể:

Bảng 2: Quy mô các lớp bồi dưỡng chương trình dự bị đại học năm 2024-2025

Khối	A01	A00	B00, D07	D01	C00, C19, C20, D66	C03	Tổng
Số học sinh	45	239	80	218	577	66	1.225
Số lớp	01	08	03	07	15	02	36

3.2. Chương trình bồi dưỡng

- 100% các bộ môn Toán, Lí, Hóa, Sinh, Văn, Sử, Địa, Tiếng Anh, Tin học đã căn cứ vào Đề cương chương chi tiết các môn học bồi dưỡng dự bị đại học (ban

hành kèm Thông tư 48/2012/TT-BGDĐT ngày 11/12/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo), kết quả thống nhất tọa đàm chương trình khung bồi dưỡng các môn dự bị đại học dân tộc tại Sầm Sơn năm 2017, căn cứ vào mục tiêu tiếp cận đề thi tốt nghiệp THPT, vào mục tiêu giáo dục toàn diện và thực tế năm học đã thống nhất xây dựng chương trình khung bồi dưỡng; tài liệu giảng dạy; tài liệu hướng dẫn tự học; lịch trình giảng dạy phù hợp với khung thời gian quy định tại Thông tư 44/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 được Ban Giám hiệu phê duyệt và tổ chức triển khai hiệu quả trong năm học.

- Hoạt động Giáo dục - Rèn luyện sức khỏe đã xây dựng đề cương chi tiết phục vụ việc giảng dạy của bộ môn; tổ chức giáo dục giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc cho học sinh trường DBĐH thông qua hoạt động trải nghiệm “Hương sắc Tết vùng cao”; tổ chức hoạt động ngoại khóa; giảng dạy hoạt động hướng nghiệp, Luật Hôn nhân và gia đình, Luật Dân sự, Luật Hình sự, Luật Hành Chính; Luật phòng chống tham nhũng, phòng cháy chữa cháy; tổ chức giải chạy việt dã, giải bóng đá nam - nữ truyền thống cho HSK50;

3.3. Tổ chức bồi dưỡng

a) Tổ chức bồi dưỡng theo các chủ đề bắt buộc

- Năm học 2024 - 2025, Đảng ủy, Ban Giám hiệu Nhà trường tiếp tục bám sát nhiệm vụ theo Nghị quyết số 29-NQ/TW Nghị quyết Trung ương 8 khóa XI, chủ động phát triển chương trình Nhà trường trong đó tập trung vào các nội dung: đổi mới công tác xây dựng kế hoạch giáo dục; phát triển chương trình giáo dục Nhà trường theo định hướng phát triển năng lực cho học sinh; tập trung đổi mới hình thức tổ chức dạy học; đổi mới hình thức tổ chức bồi dưỡng giáo viên theo hướng tiếp cận Chương trình GDPT 2018 và kỳ thi tốt nghiệp THPT 2025, kỳ thi đánh giá năng lực của ĐHSP Hà Nội, kỳ thi đánh giá năng lực của ngành công an thông qua tổ chức Chương trình thầy cô tâm huyết sáng tạo.

- Công tác quản lý nền nếp chuyên môn được triển khai nghiêm túc, tổ chức 2 đợt kiểm tra chuyên môn đối với các TBM/NCM, ngoài ra triển khai kiểm tra thường xuyên và đột xuất, kết quả:

- + 100% các bộ môn xây dựng kế hoạch chuyên môn, kế hoạch tổ chức bồi dưỡng các chủ đề bắt buộc cho học sinh bám sát kế hoạch công tác chuyên môn của nhà trường đã được Ban Giám hiệu và Phòng chức năng phê duyệt.

- + 100% giáo viên các bộ môn đã chủ động xây dựng kế hoạch chuyên môn cá nhân bám sát kế hoạch chuyên môn của bộ môn.

- + TBM/NCM tổ chức bồi dưỡng giảng dạy đảm bảo đúng, đủ số giờ theo quy định.

- + 100% Tổ bộ môn/Nhóm chuyên môn thực hiện ứng dụng chuyển đổi số trong quản lý hồ sơ giáo án.

b) Tổ chức tuần học trải nghiệm, các hoạt động ngoại khóa

- 100% các bộ môn Toán, Lí, Hóa, Sinh, Văn, Sử, Địa, Tiếng Anh đã thống nhất xây dựng kế hoạch, nội dung tổ chức giảng dạy trong 2 tuần học trải nghiệm phù hợp với yêu cầu giáo dục toàn diện và thực tiễn. Các chủ đề, nội dung và phương pháp hình thức tổ chức dạy học trong tuần học trải nghiệm đã thu hút và tạo hứng thú đối với học sinh.

- Tổ chức thành công Ngày hội trải nghiệm Hương sắc Tết vùng cao trong tuần học trải nghiệm với kinh phí tối giản (chưa đến 1/10 kinh phí hàng năm) mà vẫn đảm bảo được các yêu cầu đặt ra, hoạt động này đã góp phần quan trọng và ý nghĩa trong việc giữ gìn, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của đồng bào các dân tộc thiểu số, tạo cơ hội cho học sinh được tham gia trải nghiệm, hiểu sâu sắc về bản sắc văn hóa của chính dân tộc mình. Giáo dục ý thức cho học sinh Nhà trường ý thức trách nhiệm về việc giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa của dân tộc mình nói riêng cũng như bản sắc văn hóa dân tộc Việt Nam nói chung, tự hào về bản sắc của dân tộc. Tạo diễn đàn để giáo viên và học sinh trong Nhà trường tìm hiểu, trao đổi và chia sẻ những kiến thức và hiểu biết về bản sắc văn hóa của đồng bào các dân tộc thiểu số trong nước. Cũng như tuyên truyền, quảng bá về các hoạt động giáo dục toàn diện của Nhà trường.

- NCM Sử - Địa - Tổ bộ môn Xã hội phối hợp với Đoàn Thanh niên Nhà trường đã tổ chức hoạt động ngoại khóa với chủ đề “Tổ quốc trong tim” nhân kỷ niệm 80 năm ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22/12/1944 – 22/12/2024)

c) Tổ chức hướng dẫn ôn tập phụ đạo cho HS (số tiết ôn tập, phụ đạo; số câu hỏi bài tập ôn tập phụ đạo đã xây dựng phục vụ KTĐK1; KTĐK2 và thi cuối khóa)

- Thực hiện trên 1.100 tiết ôn tập, phụ đạo cho HS trong toàn trường nhằm phụ đạo, giúp đỡ HS ôn tập nắm vững kiến thức phục vụ cho kiểm tra và thi cuối khóa đạt được kết quả tốt.

- Các bộ môn đã tập trung xây dựng được 6.913 hệ thống câu hỏi ôn tập, đề minh họa phục vụ học sinh ôn tập kiểm tra định kì, thi cuối khóa.

- Xây dựng được 16.640 câu hỏi trong ngân hàng phục vụ cho kiểm tra và thi cuối khóa, trong đó có 8.960 câu hỏi thuộc mức độ nhận biết, thông hiểu; 7.680 câu thuộc mức độ vận dụng thấp và vận dụng cao; Các bộ môn cũng đa dạng hóa hình thức kiểm tra đánh giá góp phần từng bước nâng cao chất lượng bồi dưỡng của Nhà trường.

3.4. Công tác dự giờ (dự giờ thường xuyên, giờ đột xuất, giờ NCBH, giờ đổi mới)

Các TBM/NCM tổ chức được 72 giờ SHCM theo NCBH, 385 tiết dự giờ thường xuyên, giờ đột xuất. Qua mỗi tiết dạy các nhóm chuyên môn đều tổ chức có những thảo luận đánh giá và góp ý cụ thể rõ ràng về nội dung giảng dạy, thời lượng, phương pháp,...những ưu điểm cần phát huy và những hạn chế tồn tại cần khắc phục để tổ chức triển khai có hiệu quả các giờ dạy. Tạo được hình thức sinh hoạt chuyên môn theo định hướng đổi mới: vừa phát huy được ý kiến, trí tuệ tập thể, vừa phát huy được sở trường của cá nhân; tạo không khí sinh hoạt chuyên môn cởi mở, thân thiện.

4. Công tác nghiên cứu khoa học

Nhà trường đã ban hành Quy định, thông báo và hướng dẫn cụ thể về việc thực hiện công tác nghiên cứu khoa học, sáng kiến, xây dựng các chỉ tiêu về NCKH, sáng kiến trong năm học.

Kết quả:

- 100% giáo viên đăng kí thực hiện công tác NCKH, sáng kiến trong năm học.

- Tổng số có 69 đề tài NCKH, sáng kiến đã được Hội đồng đánh giá xét công nhận xét công nhận, trong đó:
 + NCKH 15 đề tài (09 Xuất sắc, 06 Đạt);
 + SKKN 54 đề tài
 - Có 07 bài báo công bố trên Tạp chí Khoa học Đại học Thủ đô và Tạp chí Giáo dục.

5. Công tác bồi dưỡng, tự bồi dưỡng giáo viên

Công tác bồi dưỡng, tự bồi dưỡng giáo viên của Nhà trường được tập trung tổ chức thông qua chương trình **“Giáo viên tâm huyết sáng tạo”**.

Đầu năm học, Nhà trường đã lựa chọn và thành lập 7 lớp **“đặc biệt”** (03 lớp C00, 02 lớp C03, 01 lớp A00 và 01 lớp D01). Nhiệm vụ **đặc biệt quan trọng** này được giao cho **21 thầy cô** có kinh nghiệm, nhiệt huyết, sáng tạo, không ngại khó khăn vất vả và áp lực, sẵn sàng nhận trọng trách tiên phong mở đường cho định hướng mới trong công tác bồi dưỡng học sinh của Nhà trường.

Sau 8 tháng triển khai, với bao khó khăn vất vả, có những giai đoạn tưởng chừng như bế tắc, song với sự kiên trì, nỗ lực, tinh thần vượt khó, sự chỉ đạo sát sao của Ban Giám hiệu cùng sự đồng hành và hỗ trợ kịp thời của Phòng Bồi dưỡng, quản lý chất lượng, tập thể giáo viên và học sinh các lớp đặc biệt đã từng bước vượt qua, khẳng định được hiệu quả của chương trình.

Đặc biệt, vào giai đoạn cuối năm học, thời gian học sinh về nhà chờ kỳ thi tốt nghiệp THPT và các kì thi đánh giá năng lực, Nhà trường đã tổ chức hoạt động **hỗ trợ học tập trực tuyến từ xa**. Hoạt động này đã thu hút sự tham gia tích cực của nhiều thầy cô không thuộc chương trình **“Giáo viên tâm huyết, sáng tạo”**. Điều này thể hiện tinh thần đoàn kết, trách nhiệm của toàn thể đội ngũ giáo viên Nhà trường. Kết quả cụ thể đạt được:

5.1. Kết quả học sinh tham gia kỳ thi THPT năm 2025

Năm 2025, toàn trường có 629 học sinh tham gia kỳ thi tốt nghiệp THPT. Kết quả đạt được thể hiện rõ sự cố gắng, nỗ lực của thầy và trò:

Số điểm 10: 72 điểm (trong đó môn Sử 21 điểm, Môn Địa 50 điểm, môn GDKTPL 1 điểm)

Số học sinh có điểm từ 27,0 điểm trở lên: 107 học sinh (chưa tính điểm ưu tiên).

Điểm cao nhất các khối lần lượt là: khối C00 là 29,0 điểm; Khối C20 là 28,0 điểm; Khối A00 là 27,15 điểm; Khối C19 là 27,0 điểm; Khối C03 là 26,65 điểm; khối D01 là 23,75 điểm (chưa tính điểm ưu tiên).

Kết quả này cho thấy năng lực học sinh ở các khối xã hội (C00, C20, C19) chiếm ưu thế, đồng thời chất lượng các khối tự nhiên và ngoại ngữ cũng được khẳng định, mặc dù vẫn còn hạn chế ở môn Tiếng Anh.

Bảng 3. Điểm trung bình theo từng môn của học sinh tham gia thi

Stt	Môn	Số hs thi	Điểm TB của trường	Điểm TB của cả nước	Ghi chú
1	Toán	279	6.25	4.78	Trên TB quốc gia
2	Lý	122	6.73	6.99	Tiêm cận TB quốc gia
3	Hóa	110	6.32	6.06	Trên TB quốc gia

4	Văn	513	7.63	7.0	Trên TB quốc gia
5	Sử	460	8.58	6.52	Vượt trội
6	Địa	419	8.86	6.63	Vượt trội
7	Tiếng Anh	78	4.14	5.38	Thấp hơn TB quốc gia
8	GDKTPL	47	8.75	7.69	Vượt trội

5.2. Kết quả học sinh đỗ đại học

Bảng 4. Kết quả học sinh thi đỗ các trường đại học tính đến thời điểm 12/9/2025

Stt	Khối ngành	Tổng số	Ghi chú
1	Sư phạm	216	ĐH SPHN: 32; ĐH SPHN2: 52; DHSPTN: 71; ĐHGD – ĐHQG: 16; ĐH Tây Bắc: 18; và các trường SP khác: 27
2	Công an	17	HV An ninh: 05; HV Cảnh sát nhân dân: 07; HV Tòa án: 01; ĐH Phòng Cháy chữa cháy: 02; ĐH Kỹ thuật hậu cần Công an Nhân dân: 02
3	Quân đội	59	Sĩ quan Chính trị: 20; Sĩ quan Lục quân 1: 09; Học viện Biên phòng: 13; Sĩ quan Pháo binh: 04; Sĩ quan Thông tin: 05; HV Phòng không Không quân: 01; Sĩ quan Đặc công: 01; Học viện Kỹ thuật quân sự: 02; Sĩ quan Tăng thiết giáp: 01; Sĩ quan Công binh: 02; Cao đẳng Công nghiệp Bộ quốc phòng: 01
4	Khác	59	Y Hà Nội; Y dược Thái Bình; Y dược Hải Phòng. Bách khoa Hà Nội; Luật Hà Nội; Ngoại giao; KHXH&NV; Giao thông vận tải, ĐH Văn hóa,...
TỔNG		355	

5.3. Kết quả lớp đặc biệt

Bảng 5. Kết quả thi đỗ đại học của học sinh các lớp “đặc biệt”

Stt	Lớp	Sĩ số	Học sinh đỗ đại học	HS đỗ SP, CA, QĐ và các trường ĐH top đầu	Ghi chú
1	C8	30	27 90%	22 73,3%	ĐH Sư phạm Hà Nội: 6; ĐH Sư phạm Hà Nội 2: 6; ĐH Sư phạm – ĐH Thái Nguyên: 2; Đại học Giáo dục – ĐHQG: 01; HV An ninh: 01; Sĩ quan Chính trị: 4; Biên phòng: 01; HV Tòa Án: 01; các trường khác: 5
2	C9	29	26 89,7%	17 58,6%	ĐH Sư phạm Hà Nội: 5; ĐH Sư phạm Hà Nội 2: 4; ĐH Sư phạm – ĐH Thái Nguyên: 1; Đại học Giáo dục – ĐHQG: 03; ĐH Sư phạm – ĐH Huế: 01; Sĩ quan Chính trị: 2; Biên phòng: 01; các trường khác: 9
3	C10	31	27 87,1%	23 74,2%	ĐH Sư phạm Hà Nội: 5; ĐH Sư phạm Hà Nội 2: 4; ĐH Sư phạm – ĐH Thái Nguyên: 4; Đại học Giáo dục – ĐHQG: 01; ĐH Tây Bắc: 01; HV Cảnh sát ND: 02; Sĩ quan Chính trị: 3; Biên phòng: 03; các trường khác: 4
4	C15	28	14 50,0%	10 35,7%	ĐH Sư phạm Hà Nội 2: 01; ĐH Sư phạm – ĐH Thái Nguyên: 07; HV Cảnh sát ND: 02; Trường khác: 4

5	C16	25	15 60,0%	8 32,0%	ĐH Sư phạm Hà Nội: 1; ĐH Sư phạm Hà Nội 2: 2; ĐH Sư phạm – ĐH Thái Nguyên: 3; Đại học Giáo dục – ĐHQG: 01; HV An ninh: 01; HV Tòa án: 1; các trường khác: 6
6	A5	29	20 64,5%	15 51,6%	ĐH Sư phạm Hà Nội: 2; ĐH Sư phạm Hà Nội 2: 01; ĐH Sư phạm – ĐH Thái Nguyên: 02; HV An ninh: 02; HV Cảnh sát ND: 01; Phòng cháy chữa cháy: 02; Kỹ thuật hậu cần CAND: 01; Sĩ quan lục quân: 01; Sĩ quan Thông tin: 01; V Phòng không không quân: 01; ĐH Y HN: 01; các trường khác: 5
7	D01	12	7 58,3%	5 41,7%	ĐH Sư phạm Hà Nội 2: 01; ĐH Sư phạm – ĐH Thái Nguyên: 03; HV An ninh: 01; ĐH Y dược Hải Phòng: 01; GTVT 01.

Kết quả chương trình: 21/21 giáo viên được Nhà trường công nhận **Danh hiệu GV tâm huyết, sáng tạo năm học 2024-2025**, và 14 Giáo viên được Nhà trường khen thưởng.

III. Đánh giá chung

Năm học 2024–2025, đã có nhiều thành công và có bước tiến lớn trong công tác chuyên môn, đặc biệt là chất lượng bồi dưỡng dự bị đại học đã được nâng cao. Nhà trường tiếp tục khẳng định được vai trò nòng cốt trong toàn bộ hoạt động giáo dục, hoàn thành tốt các nhiệm vụ được đề ra trong Kế hoạch công tác chuyên môn từ đầu năm. Hoạt động chuyên môn giữ vững sự ổn định, ngày càng đi vào nề nếp, chất lượng ngày càng được nâng cao; đội ngũ giáo viên nhiệt tình, có trách nhiệm, tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy và hình thức tổ chức dạy học, nhất là trong việc triển khai thành công Chương trình “*Giáo viên tâm huyết sáng tạo*”.

Những ưu điểm nổi bật:

- (1) Công tác chỉ đạo chuyên môn được quan tâm sát sao;
- (2) Chủ động, tích cực trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn;
- (3) Đội ngũ giáo viên đoàn kết, tâm huyết; Học sinh có ý thức học tập;
- (4) Công tác quản lý nề nếp lớp học được duy trì đảm bảo nghiêm túc, kỷ cương;
- (5) Xây dựng ngân hàng đề thi, tài liệu ôn tập hiệu quả.

Tồn tại hạn chế

Bên cạnh những thành tích đạt được vẫn còn một số hạn chế:

- (1) Trình độ, năng lực của giáo viên chưa đồng đều. Đội ngũ giáo viên trẻ đông, kinh nghiệm giảng dạy chưa nhiều, cần có thời gian để tích lũy để đáp ứng yêu cầu cao trong giảng dạy.

(2) Học sinh các lớp có nguyện vọng thi đại học theo kỳ thi tốt nghiệp THPT hoặc kỳ thi đánh giá năng lực gặp khó khăn trong việc tiếp cận các hình thức thi mới do nhiều dạng bài mới chưa từng được làm quen và tiếp cận.

- (3) Một số bộ môn còn dễ xảy ra nhầm lẫn trong quá trình xây dựng đề, đáp án.

3. Bài học kinh nghiệm

Từ kết quả đạt được và những tồn tại, hạn chế trong năm học vừa qua, rút ra một số bài học kinh nghiệm quan trọng như sau:

- **Chất lượng chuyên môn là cốt lõi:** Mọi hoạt động cần hướng đến việc nâng cao chất lượng giáo dục, chú trọng vào nhu cầu và năng lực của người học để có định hướng bồi dưỡng phù hợp, hiệu quả.

- **Luôn đổi mới, sáng tạo và cập nhật chương trình:** Việc đổi mới phương pháp dạy học cần được thực hiện thường xuyên, có hệ thống, bám sát chương trình giáo dục phổ thông, định hướng thi THPT và các hình thức đánh giá mới như đánh giá năng lực, đánh giá tư duy.

- **Kế thừa và phát huy hiệu quả các hoạt động đã có:** Tiếp tục phát huy những kết quả đạt được trong năm học qua, đồng thời nhận diện rõ các mặt còn hạn chế để có biện pháp khắc phục kịp thời, góp phần hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chuyên môn của Nhà trường trong những năm tiếp theo.

Trên đây là Báo cáo Tổng kết công tác chuyên môn năm học 2024-2025 của trường Dự bị Đại học Dân tộc Trung ương./.

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng (để b/c);
- Các đơn vị (để theo dõi);
- Bộ phận truyền thông (để đăng website n/b);
- Lưu: VT; BDQLCL.



KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG


ThS. Hồ Thị Bích Thủy